

Số: 64 /BC-UBND

Dương Hưu, ngày 11 tháng 12 năm 2023

BÁO CÁO

**Thực hiện nhiệm vụ phát triển Kinh tế - Xã hội năm 2023;
mục tiêu, nhiệm vụ và các giải pháp chủ yếu phát triển KT-XH năm 2024**
(Trình tại kỳ họp thứ 8 HĐND xã khóa XX, nhiệm kỳ 2021 - 2026)

A. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

I. LĨNH VỰC KINH TẾ

1. Sản xuất nông – lâm nghiệp và thủy sản

1.1. Nông nghiệp

- Trồng trọt: Diện tích gieo trồng cây hằng năm là 443,7/456 ha, đạt 97,3% KH, tổng sản lượng lương thực có hạt đạt 2.465,8 tấn, đạt 112,2 % KH, trong đó: Lúa 420,4 ha, ngô 16,9 ha, lạc 2,8 ha, rau các loại 2,3 ha.

Cây dược liệu 10,3 ha, trong đó: Ngải Nhật 7,8 ha; ba kích 02 ha; sâm lam 0,5 ha). Phát triển 01 mô hình măng Lục Trúc tại thôn Thán, xã Dương Hưu, diện tích 05 ha, sản lượng đạt 54 tấn (Xây dựng sản phẩm OCOP).

Diện tích cây ăn quả 25,7 ha (Cam, bưởi, mít, ổi), sản lượng ước đạt 360 tấn.

1.2. Chăn nuôi

Đàn trâu 148 con, đạt 82,2% KH; bò 132 con, đạt 66% KH; Lợn 60 con, đạt 10% KH; đàn gia cầm 19.689 con, đạt 66% KH. Phát triển 01 mô hình (02 hộ) chăn nuôi Hươu có trên 10 con; sản lượng thịt hơi các loại 137,5 tấn, đạt 39,3% KH. Ong mật 780 đàn, đạt 97,5% KH, sản lượng mật ước đạt 2.1 tấn.

1.3. Thủy sản

Duy trì 12,34 ha mặt nước ao, hồ để phục vụ sản xuất nông nghiệp và nuôi thủy sản (chăn thả cá); sản lượng khai thác đạt 4,5 tấn.

1.4. Lâm nghiệp

Diện tích khai thác, trồng rừng trồng kinh tế tập trung là 600/400 ha, đạt 150% KH, sản lượng gỗ rừng trồng 60.000m³; doanh thu từ khai thác rừng trồng đạt trên 60 tỷ đồng.

Trồng hơn 200 cây bản địa (Lim, Lát); 108.000 cây phân tán (cây keo lai hom, keo lai mô, bạch đàn mô), đạt 216% chỉ tiêu giao theo chương trình 1 tỷ cây xanh.

Chỉ đạo thực hiện rà soát, thiết lập hồ sơ hiện trạng đất rừng trồng giáp ranh với rừng tự nhiên; kết quả: Thiết lập hồ sơ 94 lô đất của 84 hộ gia đình, diện tích 111,15 ha, đạt 100% KH.

Phối hợp với các cơ quan chức năng thiết lập hồ sơ xử lý 02 vụ vi phạm phát luật về phát, phá rừng.

2. Xây dựng nông thôn mới, sản phẩm OCOP

Xây dựng nông thôn mới: Thực hiện kế hoạch của Huyện uỷ, UBND huyện về xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới năm 2023; đến nay xã tự rà soát đánh giá 19/19 tiêu chí đã hoàn thiện hồ sơ đề nghị cấp trên công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới.

Tiếp tục triển khai thực hiện phát triển 02 sản phẩm đặc trưng của địa phương (*Nếp làng Thán; Rượu Tấu bầu*); xây dựng và hoàn thiện hồ sơ đề nghị công nhận 01 sản phẩm OCOP (*Măng Lục trúc*).

3. Công tác phòng chống thiên tai

Chỉ đạo kiểm tra các công trình, hồ, đập, ngầm, cống trước mùa mưa bão; triển khai phương án phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, phòng chống cháy rừng; chuẩn bị đầy đủ các phương tiện, vật tư,... sẵn sàng ứng phó với mọi tình huống khi có thiên tai xảy ra.

4. Sản xuất công nghiệp - xây dựng

Sản xuất công nghiệp – xây dựng tiếp tục được duy trì; toàn xã có 03 cơ sở kinh doanh vật liệu xây dựng; 04 xưởng đóng đồ mộc gia dụng; 08 cơ sở cơ khí, hàn xì; 09 công ty, doanh nghiệp, HTX, cơ sở thu mua và chế biến gỗ bóc, keo thô nguyên liệu và sản xuất giấy thô, tạo công ăn việc làm cho trên 200 lao động địa phương.

5. Công tác quy hoạch, đầu tư xây dựng

5.1. Công tác quy hoạch

Rà soát, bổ sung, điều chỉnh quy hoạch xây dựng xã Dương Huru, huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2022-2035, tỷ lệ 1/5000 theo hướng dẫn.

Triển khai hoàn thiện hồ sơ quy hoạch chung và cắm mốc quy hoạch xã Dương Huru.

5.2. Công tác đầu tư xây dựng

Thu hút vốn đầu tư xây dựng cơ bản theo quyết định đầu tư là 59,6 tỷ đồng, trong đó: Ngân sách Trung ương 18,4 tỷ đồng; ngân sách tỉnh 2,6 tỷ đồng; ngân sách huyện và ngân sách xã 38,6 tỷ đồng, xây dựng 11 công trình (*Đường bê tông thôn Mùng Hạ; đường bê tông vào trung tâm xã; đường bê tông Đồng Mạ đi Khe Khuôi; cải tạo, sửa chữa, nâng cấp trụ sở làm việc Đảng uỷ, HĐND, UBND xã; công trình nhà văn hoá thôn Đồng Làng; cải tạo, nâng cấp đập Khe Thán và đập Đồng Mìn thôn Thán; nâng cấp sửa chữa Trạm Y tế; công trình phụ trợ nhà văn hoá các thôn; kéo dài đường tránh trung tâm xã; cứng hoá mương nội đồng thôn Mục, Thoi; nối tiếp đường bê tông Mùng Thượng; công trình cấp nước sinh hoạt tập trung thôn Đồng Làng*). Đôn đốc giám sát thi công các công trình xây dựng theo quy định.

6. Công tác Tài chính, ngân hàng

6.1. Công tác Tài chính

- Ước thực hiện thu ngân sách xã năm 2023 là: 27.071.218.000 đồng, đạt 92,14% so với dự toán, trong đó: Thu các khoản xã hưởng 100% là 62.000.000 đồng; thu các khoản thu theo tỉ lệ % là 711.000.000 đồng; thu bổ sung từ ngân sách cấp trên là 24.573.623.000 đồng; thu chuyển nguồn là: 1.724.595.000 đồng.

- Ước thực hiện chi ngân sách năm 2023 là 25.796.991.000 đồng, đạt 107,13% so với dự toán, trong đó: Chi hoạt động thường xuyên là: 1.037.387.000 đồng; chi Quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể là 3.268.751.000 đồng; chi sự nghiệp xã hội là 360.058.000 đồng; chi sự nghiệp kinh tế là 18.000.000.000 đồng; chi dự phòng là 170.000.000 đồng; chi nguồn chuyển nguồn ngân sách năm trước 1.724.595.000 đồng

6.2. Tín dụng Ngân hàng

Tổng nguồn vốn của nhân dân vay dư nợ tại các ngân hàng là 90,4 tỷ đồng, tăng 9 tỷ đồng so với năm 2022; trong đó: Vốn vay Ngân hàng NN&PTNT 43 tỷ đồng (*Tăng 0,8 tỷ đồng*); ngân hàng CSXH là 47,4 tỷ đồng (*Tăng 8,2 tỷ đồng*).

7. Công tác quản lý tài nguyên môi trường

Tiếp tục làm tốt công tác lập hồ sơ đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho nhân dân. Hoàn thiện 139 hồ sơ đề nghị cấp giấy CNQSD đất cho các tổ chức, cá nhân, trong đó: Đề nghị cấp mới 38 hồ sơ; cấp đổi, đính chính 41 hồ sơ; chuyển nhượng 34 hồ sơ; tặng cho, thừa kế 11 hồ sơ; tách thửa 15 hồ sơ.

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện nghiêm Chi thị số 19-CT/TU, ngày 11/6/2020 của BTV Tỉnh uỷ về việc tăng cường kiểm tra, thanh tra để xử lý các vi phạm trong quản lý và sử dụng đất đai.

Tập trung triển khai công tác giải phóng mặt bằng, xây dựng các công trình dự án trên địa bàn xã (*Các dự án trọng điểm: Kéo dài đường tránh khu trung tâm xã, dự án đất dân cư và xây dựng mở rộng mặt bằng các trường học...*).

Tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TU ngày 27/02/2020 của BTV Tỉnh uỷ; huy động nhân dân thực hiện công tác vệ sinh môi trường, thu gom rác thải và đóng phí môi trường đạt 90%.

II. LĨNH VỰC VĂN HÓA XÃ HỘI

1. Công tác giáo dục và đào tạo

Chỉ đạo các trường thực hiện kỷ cương, nề nếp dạy và học, duy trì tốt sỹ số học sinh; kết quả dạy và học năm 2022-2023: Bậc học Mầm non các cháu 5-6 tuổi được xét chuyển học lớp 1 là 144 cháu, đạt 100%; bậc Tiểu học: Học sinh hoàn thành chương trình lớp học 672/676 học sinh, đạt 99%, học sinh hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học là 167 em, đạt 24,7%; bậc THCS tỷ lệ học sinh khá, giỏi (*tốt*) đạt 34,21%; tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS 46/47 em đạt 97,87%, vượt 2,17% so với kế hoạch. Đội ngũ cán bộ, giáo viên của 3 trường đảm bảo về

trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, nhiều giáo viên đã sử dụng, ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy, sử dụng giáo án điện tử, chất lượng chuyên môn và hiệu quả giảng dạy được nâng lên. Năm học 2022-2023 có 29 giáo viên giỏi cấp tỉnh, cấp huyện (*cấp tỉnh 03 thầy cô giáo, cấp huyện 26 thầy cô*).

Chỉ đạo các trường khai giảng năm học mới 2023-2024 theo kế hoạch; số học sinh năm học 2023-2024 là 1.456 học sinh (*tăng 4 học sinh so với năm 2022-2023*); tỷ lệ kiên cố hóa trường lớp học đạt 100%; xóa 02 điểm trường lẻ (*01 điểm trường Mầm non, 01 điểm trường Tiểu học*).

2. Công tác Y tế, Dân số - KHHGD

- Công tác Y tế: Chỉ đạo Trạm y tế tiếp thực hiện phòng, chống dịch bệnh trong tình hình mới, vệ sinh ATTP trên địa bàn xã. Tổng số khám bệnh trong năm là 2.137 lượt, đạt 85,48% KH, trong đó; khám BHYT 2.137 lượt, điều trị ngoại trú 1.500 lượt, chuyển tuyến 25 ca; số trẻ em trong diện tiêm chủng 150, số trẻ em tiêm đầy đủ 8 loại vắc xin 131 trẻ, tiêm viêm não nhật bản B cho 131 trẻ; tỷ lệ suy dinh dưỡng của trẻ dưới 5 tuổi (*thể nhẹ cân*) là 13,7%.

- Công tác dân số - KHHGD: Tổ chức tuyên truyền trên hệ thống đài truyền thanh của xã về các chính sách DS- KHHGD của Đảng và nhà nước, nâng cao chất lượng dân số, mất cân bằng giới tính khi sinh, sàng lọc trước sinh, sàng lọc sơ sinh, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, phòng chống sốt xuất huyết, phòng chống bệnh cúm A, được 20 lượt buổi. Số sinh trong năm là 58 trẻ; mức giảm tỷ lệ sinh 2,5%; tốc độ tăng dân số tự nhiên 0,67%, tỷ suất sinh thô 7,8‰; tỷ suất chết 2,25 ‰.

3. Tình hình đời sống nhân dân và thực hiện chính sách xã hội

Làm tốt công tác quản lý và phối hợp chi trả trợ cấp cho đối tượng người có công và cựu thanh niên xung phong. Tiếp nhận và tặng 164 suất quà 82 hộ diện chính sách (*Quà của Chủ tịch nước, Chủ tịch UBND tỉnh*), trị giá thành tiền 98,4 triệu đồng; vận động ủng hộ và tặng 161 suất quà cho hộ nghèo, trị giá 96,6 triệu đồng; thăm tặng 33 suất quà cho 33 hộ nghèo đặc biệt khó khăn, trị giá 22,3 triệu đồng.

Thực hiện tiếp nhận, xét đề nghị tăng, giảm đối tượng bảo trợ, chuyển hệ số trợ cấp xã hội cho các đối tượng bảo trợ; hiện toàn xã có 322 đối tượng hưởng trợ cấp hàng tháng, tăng 104 đối tượng so với cùng kỳ năm trước. Quản lý 47 đối tượng là người có công và 02 đối tượng cựu TNX; thực hiện tốt công tác thăm hỏi, tặng quà các đối tượng chính sách, gia đình có công dịp 27/7, tổng trị giá quà 107.600.000 đồng, trong đó: Quà của Chủ tịch nước, Chủ tịch UBND tỉnh là 82.000.000 đồng; quà của Đảng ủy, UBND xã và các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp 25.600.000 đồng.

Tiếp nhận, hoàn thiện hồ sơ đề nghị tăng, giảm, gia hạn, cấp đổi thẻ BHYT cho trên 100 trường hợp; tỷ lệ người tham gia BHYT đạt 100%.

Triển khai rà soát hộ nghèo năm 2023; kết quả: Tỷ lệ nghèo năm 2023 là 11,33% (*81 hộ nghèo, chiếm 5,77%; 78 hộ cận nghèo, chiếm 5,56%*).

Công tác đào tạo nghề, giới thiệu việc làm tiếp tục được quan tâm. Số người được giới thiệu tạo việc làm mới là 252/200 người, đạt 126% KH năm.

Tuyên truyền vận động nhân dân tham gia BHXH tự nguyện, phát triển 40/66 người tham gia BHXH tự nguyện đạt 60,6% chỉ tiêu giao.

4. Công tác văn hóa, thông tin, thể thao và gia đình

Chỉ đạo thông tin tuyên truyền, thực hiện tiếp âm Đài tiếng nói Việt về các chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước được 230 lượt buổi. Tuyên truyền phát thanh 15 lượt tin bài, treo 20 băng rôn vượt đường, chạy 12 lượt khẩu hiệu, trên biển Led, treo trên 1.000 cờ Tổ quốc; nội dung tuyên truyền chào mừng kỷ niệm ngày thành lập Đảng cộng sản Việt Nam, Xuân Quý Mão, ngày Giải phóng Miền năm 30/4, tuyên truyền phòng chống dịch bệnh, chương trình nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội, tình hình an ninh chính trị của địa phương, đại hội Nông dân, Công đoàn các cấp, Cách mạng tháng Tám thành công và Quốc khánh 02/9... Tổ chức hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao Mừng Đảng, mừng Xuân (*Bóng đá nam, nữ, bóng chuyền hơi...*) và tham gia Lễ Khai hội Xuân Tây Yên Tử và Tuần Văn hóa-Du lịch huyện Sơn Động năm 2023; tham gia bóng chuyền da cụm Tây Yên Tử chào mừng Quốc khánh 02/9...

Rà soát, xét duyệt gia đình, làng, bản, cơ quan văn hóa năm 2023; kết quả: Tỷ lệ gia đình văn hoá đạt 96,03%; 100% thôn đạt thôn văn hoá; 5/5 cơ quan đăng ký cơ quan văn hóa.

Công tác gia đình: Kiện toàn, duy trì 08/08 câu lạc bộ phòng chống bạo lực gia đình.

III. LĨNH VỰC NỘI CHÍNH

1. Công tác tư pháp, tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật

1.1. Công tác tư pháp

Duy trì và tiếp dân, tiếp nhận giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo của công dân theo thẩm quyền, tiếp dân 96 lượt buổi, có 53 ý kiến phản ánh, các ý kiến phản án được xem xét giải quyết theo quy định; tiếp nhận 12 đơn thư, giảm 01 đơn so với năm 2022, đã xem xét giải 9/12 đơn, đạt 75%; 03 đơn đang xác minh giải quyết theo quy định.

Công tác hộ tịch: Đăng ký khai sinh 111 trường hợp; đăng ký kết hôn 30 đôi; xác định tình trạng hôn nhân 43 trường hợp; đăng ký khai tử 20 trường hợp; cải chính hộ tịch, xác định lại dân tộc bổ sung hộ tịch 04 trường hợp; cấp bản sao từ bản chính 221 bản; chứng thực bản sao từ bản chính 3.840 bản các loại, chứng thực điện tử 840 bản; chứng thực chữ ký, điểm chỉ 410 bản; chứng thực hợp đồng 128 bộ các loại.

1.2. Công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật

Tổ chức tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật trực tiếp trong các cuộc họp các ban ngành, họp dân được 20 lượt buổi với trên 1.240 người tham dự; tuyên truyền trên hệ thống loa phát thanh của xã, thôn được 05

lượt buổi, nội dung chủ yếu tuyên truyền Luật phòng, chống tham nhũng; Luật hôn nhân và gia đình; Luật bảo vệ môi trường; Luật Chăm sóc và bảo vệ rừng và các văn bản chỉ thị, nghị quyết, hướng dẫn, chỉ đạo của các cấp...

2. Công tác quân sự - An ninh

Công tác quân sự: Công tác quân sự địa phương được duy trì; thực hiện nghiêm chế độ sẵn sàng chiến đấu, trực phòng, chống cháy nổ, cháy rừng, phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn. Làm tốt công tác tuyển quân năm 2023, có 11 thanh niên đủ sức khỏe tham gia nghĩa vụ quân sự, đạt 100% KH. Tổ chức lễ gặp mặt động viên tân binh, bộ đội xuất ngũ và giao quân theo kế hoạch của huyện. Tổ chức ra quân huấn luyện dân quân năm 2023 cho 89 đ/c, trong đó huấn luyện dân quân năm thứ nhất 16 đ/c; huấn luyện dân quân cơ động 28 đ/c; huấn luyện dân quân tại chỗ 08 đ/c, huấn luyện Dân quân Bình chủng bảo đảm 18 đ/c; huấn luyện Dân quân Bình chủng chiến đấu 19 đ/c. Triển khai thực hiện tuyển quân năm 2024, xét duyệt và bình cử 52 công dân nam đủ điều kiện khám tuyển NVQS năm 2024 tại huyện.

Tình hình ANTT: Lực lượng công an đã chủ động tăng cường phối hợp với các ngành liên quan bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, trong năm xảy ra 08 vụ việc, 15 đối tượng, tăng 02 vụ việc so với năm 2022; chỉ đạo ngành chức năng điều tra, giải quyết các vụ việc theo quy định, xử phạt vi phạm hành chính thu nộp ngân sách nhà nước 16 triệu đồng. Tuyên truyền vận động nhân dân giao nộp 10 súng tự chế, 02 quả pháo nổ.

IV. CÔNG TÁC XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN, CCHC

UBND xã, Chủ tịch UBND xã đã đăng ký nhiệm vụ trọng tâm trong thi hành công vụ năm 2023, triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm Chủ tịch UBND huyện giao đối với Chủ tịch UBND xã.

Xây dựng chương trình công tác năm của UBND xã, kế hoạch cải cách hành chính, kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính, rà soát điều chỉnh nội quy, quy chế hoạt động gắn với trách nhiệm trong khi thực hiện nhiệm vụ công vụ của các thành viên UBND xã và từng cán bộ, công chức xã về các nhiệm vụ trọng tâm của UBND xã đã được cấp trên phê duyệt.

Tiếp tục triển khai tuyên truyền chỉ đạo thực hiện nghiêm các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh, của huyện về công tác phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn xã.

Duy trì thực hiện theo quy chế hoạt động của bộ phận “Một cửa, một cửa liên thông” giải quyết các thủ tục hành chính giữa xã với huyện, trong nhiều lĩnh vực, công khai quy trình, tiến độ, kết quả giải quyết. Chỉ đạo cán bộ, công chức có liên quan sử dụng phần mềm một cửa dùng chung, giải quyết hồ sơ trên phần mềm; gửi nhận, xử lý văn bản điện tử đi vào nề nếp; thực hiện ký số văn bản đạt 100%; tỷ lệ hồ sơ nộp trực tuyến đạt 93,3%; tỷ lệ số hóa hồ sơ TTHC đạt 82%, tỷ lệ thanh toán trực tuyến đạt 63,11%; mức độ hài lòng của người dân đạt 86,4%; 100% TTHC nhập vào hệ thống thông tin một cửa điện tử.

B. HẠN CHẾ, TỒN TẠI, NGUYÊN NHÂN

I. HẠN CHẾ, TỒN TẠI

1. Lĩnh vực kinh tế

Việc ứng dụng tiến bộ KHKT trong sản xuất còn hạn chế, mô hình sản xuất nông nghiệp còn manh mún, nhỏ lẻ; việc chuyển đổi cơ cấu cho sản xuất nông nghiệp chưa hiệu quả, bền vững; chưa xây dựng được chuỗi liên kết sản xuất nên giá trị trong sản xuất nông nghiệp chưa cao.

Triển khai thực hiện các dự án chậm, nhất là các dự án đầu tư có phần GPMB.

Thu ngân sách chưa đạt kế hoạch đề ra; công tác phối hợp GPMB tổ chức bán đấu giá quyền sử dụng đất còn chậm theo kế hoạch.

2. Lĩnh vực Văn hóa – xã hội

Công tác văn hoá văn nghệ, TDTT phát triển chưa sâu rộng, chưa đồng đều, nhất là hộ nghèo, hộ đồng bào dân tộc còn khó khăn; tỷ lệ giới tính sau sinh chênh lệch cao.

Chất lượng giáo dục toàn diện chưa đồng đều, số lượng học sinh giỏi văn hóa, thể thao cấp tỉnh, huyện chưa cao. Chất lượng dạy và học tin học, ngoại ngữ còn có mặt hạn chế.

3. Lĩnh vực nội chính

Việc phối kết hợp giữa một số ngành trong công tác tuyên truyền giáo dục pháp luật chưa được thường xuyên; công tác giải quyết đơn thư chưa có lúc chưa kịp thời. Vẫn tiềm ẩn nhân tố gây mất trật tự xã hội, công tác an toàn giao thông và tình hình an ninh trật tự như: Trộm cắp tài sản, vi phạm luật đất đai, đơn thư vượt cấp vẫn còn xảy ra.

II. NGUYÊN NHÂN

1. Nguyên nhân khách quan

Tình hình giá cả thị trường một số mặt hàng biến động khó lường nên việc sản xuất kinh doanh của người dân, doanh nghiệp gặp khó khăn.

Nguồn ngân sách đầu tư cho các chương trình dự án và phát triển kinh tế xã hội của địa phương còn phụ thuộc vào sự đầu tư hỗ trợ của cấp trên.

2. Nguyên nhân chủ quan

Công tác phối hợp trong quản lý, điều hành thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội có lúc chưa mạnh mẽ, quyết liệt; việc kiểm tra, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ chưa thường xuyên.

Công tác tham mưu triển khai thực hiện nhiệm vụ của một bộ phận cán bộ, công chức và các thôn chưa kịp thời, đầy đủ làm ảnh hưởng đến sự điều hành, quản lý của UBND xã.

Chưa phát huy hết tiềm năng, thế mạnh của địa phương.

Một bộ phận nhân dân chưa có ý thức tự vươn lên, còn có tư tưởng, trông chờ, ỷ lại vào sự bao cấp của nhà nước.

C. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2024

I. MỤC TIÊU VÀ CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Mục tiêu tổng quát

Tập trung cao, phát huy những kết quả đạt được; khắc phục khó khăn, triển khai quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp theo chỉ đạo của tỉnh, của huyện, của Đảng ủy, UBND xã góp phần thực hiện thắng lợi nghị quyết phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, huyện, xã năm. Tăng cường quốc phòng, an ninh, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Thực hiện cải cách hành chính và phòng, chống dịch bệnh trong tình hình mới. Phấn đấu thực hiện thắng lợi mục tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024.

2. Các chỉ tiêu hoàn thành chủ yếu năm 2024

- Lúa 417 ha, năng suất 50 tạ/ha sản lượng 2.085 tấn
- Ngô 25 ha, năng suất 45 tạ/ha, sản lượng 112,5 tấn;
- Lạc 5 ha, năng suất 23 tạ/ha, sản lượng 11,5 tấn;
- Sắn 1 ha, năng suất 110 tạ/ha, sản lượng 11 tấn;
- Rau các loại 8 ha, năng suất 102 tạ/ha, sản lượng 81,6 tấn;
- Tổng sản lượng lương thực có ước hạt 2.197,5 tấn.
- Khôi phục và duy trì đàn gia súc, trâu là 180 con; đàn bò 160 con; tái đàn lợn 300 con, đàn gia cầm 28.000 con, đàn ong mật 800 đàn. Tổng sản lượng thịt hơi các loại ước đạt 450 tấn.
- Khai thác và trồng mới rừng kinh tế tập trung 500 ha; thực hiện các biện pháp quản lý bảo vệ, PCCCR và nâng cao giá trị trồng rừng kinh tế trên địa bàn xã.
- Phấn đấu thu ngân sách địa phương đạt 100% dự toán trên giao (*Thu tiền sử dụng đất đạt 100% KH huyện giao*).
- Giữ vững chất lượng “Chuẩn quốc gia về y tế”; giảm tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng dưới 5 tuổi (thể nhẹ cân) xuống 13,5 %; tỷ lệ PTDSTN 1,2%.
- Giới thiệu việc làm mới cho 200 lao động; tỷ lệ nghèo đa chiều giảm dưới 10%.
- Huy động trẻ từ 3-5 tuổi ra lớp mẫu giáo đạt 100%; bậc Tiểu học tỷ lệ học sinh hoàn thành là 98%; tỷ lệ học sinh khá, giỏi ở bậc THCS là 40%.
- Tỷ lệ hộ được công nhận danh hiệu "Gia đình văn hóa" 96,5%; tỷ lệ làng, bản, được công nhận danh hiệu "làng văn hóa" từ 75% trở lên; tỷ lệ cơ quan được công nhận danh hiệu “Cơ quan văn hoá” là 100%.
- Tỷ lệ hộ dân thực hiện thu gom, xử lý rác thải đạt 95%.
- Tỷ lệ hộ dân được sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 100%.

II. MỘT SỐ NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Triển khai thực hiện các chỉ tiêu, kế hoạch theo Nghị quyết đại hội Đảng bộ xã lần thứ XXIII, nhiệm kỳ 2020-2025.

2. Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, đưa cây con giống mới có năng suất, chất lượng cao vào sản xuất. Xây dựng và nhân rộng các mô hình sản xuất có hiệu quả kinh tế cao theo hướng bền vững, phát huy tiềm năng, thế mạnh của địa phương. Xây dựng và triển khai kế hoạch sản xuất vụ mùa theo kế hoạch của UBND huyện.

3. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Chỉ thị số 19-CT/TU, ngày 11/6/2020 của BTV Tỉnh ủy về việc tăng cường kiểm tra, thanh tra để xử lý các vi phạm trong quản lý và sử dụng đất đai trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 23/3/2021 của UBND tỉnh Bắc Giang v/v tăng cường quản lý đất đai, quản lý trật tự xây dựng tại các khu vực quy hoạch dự án phát triển trên địa bàn tỉnh; Chỉ thị số 17-CT/TU, ngày 27/02/2020 của Tỉnh ủy Bắc Giang về huy động toàn dân thu gom, xử lý rác thải môi trường.

4. Phân đấu thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách năm đạt và vượt chỉ tiêu theo dự toán năm đề ra; thực hiện thu triệt để các nguồn thu ngân sách trên địa bàn theo kế hoạch đề ra.

5. Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; theo hướng phát huy tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh; đưa công nghệ thông tin vào giảng dạy và học; huy động trẻ em đúng độ tuổi ra lớp. Mở rộng quy mô trường lớp, giảm điểm trường lẻ.

6. Làm tốt công tác Y tế, dân số - KHHGD và trẻ em; tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát vệ sinh an toàn thực phẩm, chủ động phòng chống bệnh, dịch.

7. Thực hiện tốt chế độ chính sách người có công, chính sách xã hội, huy động xây dựng các loại quỹ. Tỷ lệ nghèo đa chiều giảm dưới 10%.

8. Thực hiện tốt công tác tiếp dân và giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo của công dân; tuyên truyền rộng rãi về luật thanh tra, luật khiếu nại, tố cáo. Duy trì hoạt động của các tổ hòa giải ở thôn bản. Duy trì lịch tiếp dân, tiếp nhận đơn thư khiếu nại tố cáo của công dân không để khiếu kiện đông người, khiếu kiện vượt cấp xảy ra.

9. Duy trì và thực hiện nghiêm chế độ trực theo quy định, triển khai kế hoạch phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; xây dựng lực lượng, huấn luyện, hội thi, hội thao, diễn tập theo kế hoạch. Tiếp tục chỉ đạo lực lượng công an xã làm tốt công tác tham mưu giải quyết các vụ việc xảy ra trên địa bàn xã, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các đối tượng vi phạm pháp luật, bảo đảm công tác bảo vệ an ninh chính trị TTATXH, kịp thời giải quyết các nhiệm vụ đột xuất xảy ra ở địa phương; tăng cường tuyên truyền và xử lý các trường hợp vi phạm luật ATGT.

10. Tiếp tục thực hiện kỷ luật, kỷ cương, nâng cao hiệu quả thực thi pháp

luật và sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; đổi mới tác phong, lề lối làm việc đối với cán bộ, công chức, viên chức xã; thực hiện cải cách hành chính; thực thi công vụ. Làm tốt công tác tiếp dân, chất lượng giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo.

11. Thực hiện nghiêm quy chế làm việc của UBND xã, chế độ trực công vụ. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện giải quyết các TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo quy định. Thực hiện chữ ký của lãnh đạo đối với văn bản phát hành điện tử số đạt 100%; tiếp nhận giải quyết TTHC đạt 100%;....

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển KT-XH năm 2023, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phát triển KT-XH năm 2024./.

Nơi nhận:

- UBND huyện Sơn Động (B/c) ;
- TT Đảng ủy, HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các Ban của HĐND xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lã Xuân Giang